

Số: 11/NQ-HĐND

Quảng Bình, ngày 21 tháng 7 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Về việc sáp nhập, hợp nhất và đổi tên thôn, tổ dân phố của các xã,
phường, thị trấn thuộc huyện Bố Trạch và thành phố Đồng Hới**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thi hành Điều 11, Điều 14, Điều 16, Điều 22 và Điều 26 của Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 ngày 8 tháng 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Qua xem xét Tờ trình số 1003/TTr-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sáp nhập, hợp nhất và đổi tên thôn, tổ dân phố của các xã, phường, thị trấn thuộc huyện Bố Trạch và thành phố Đồng Hới; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sáp nhập, hợp nhất các thôn, tổ dân phố của các xã, phường, thị trấn thuộc huyện Bố Trạch và thành phố Đồng Hới như sau:

I. Huyện Bố Trạch

1. Xã Nhân Trạch:

- a) Sáp nhập thôn Khối vào thôn Nhân Nam;
- b) Sáp nhập thôn Tây Hồng vào thôn Bắc Hồng;
- c) Sáp nhập thôn Đông Hồng vào thôn Nam Hồng;
- d) Sáp nhập thôn Nhân Bắc vào thôn Nhân Đức.
- e) Hợp nhất thôn Bắc với thôn Dinh và đổi tên thành thôn Nhân Hải;
- f) Hợp nhất thôn Tây với thôn Nam và đổi tên thành thôn Nhân Tiến;
- g) Hợp nhất thôn Nam Bắc với thôn Bắc Dinh và đổi tên thành thôn Nhân Bắc;

2. Xã Phú Trạch: Sáp nhập thôn 050 vào thôn Quý Thuận.

3. Xã Phú Định:

- a) Hợp nhất thôn 1, thôn 2 với thôn 3 và đổi tên thành thôn Nam Định;
- b) Hợp nhất thôn 4 với thôn 5 và đổi tên thành thôn Tân Định.

4. Thị trấn Nông trường Việt Trung:

- a) Sáp nhập tiểu khu 4 vào tiểu khu Quyết Tiến và đổi tên thành tổ dân phố Quyết Tiến;
- b) Sáp nhập tiểu khu 2, tiểu khu Tiên Phong vào tiểu khu Thắng Lợi và đổi tên thành tổ dân phố Thắng Lợi;
- c) Sáp nhập tiểu khu Thống Nhất vào tiểu khu Xung Kích và đổi tên thành tổ dân phố Xung Kích;
- d) Sáp nhập tiểu khu Sao Vàng vào tiểu khu Truyền Thống và đổi tên thành tổ dân phố Truyền Thống;
- e) Sáp nhập tiểu khu 9 vào tiểu khu Dũng Cảm và đổi tên thành tổ dân phố Dũng Cảm.
- f) Hợp nhất tiểu khu 1, tiểu khu 5 với tiểu khu 6 và đổi tên thành tổ dân phố Phú Quý;
- g) Hợp nhất tiểu khu 7 với tiểu khu 10 và đổi tên thành tổ dân phố Quyết Thắng;

II. Thành phố Đồng Hới

1. Phường Hải Đình: Hợp nhất tổ dân phố 1 với tổ dân phố 2 và đổi tên thành tổ dân phố Đồng Hải.

2. Phường Đồng Mỹ:

- a) Sáp nhập tổ dân phố 2 vào tổ dân phố 1;
- b) Hợp nhất tổ dân phố 5 với tổ dân phố 6 và đổi tên thành tổ dân phố 4.

3. Phường Bắc Nghĩa:

- a) Hợp nhất tổ dân phố 1 với tổ dân phố 2 và đổi tên thành tổ dân phố 1 Phương Xuân;
- b) Hợp nhất tổ dân phố 3 với tổ dân phố 4 và đổi tên thành tổ dân phố 2 Phương Xuân;
- c) Hợp nhất tổ dân phố 5 với tổ dân phố 6 và đổi tên thành tổ dân phố 3 Phương Xuân;
- d) Hợp nhất tổ dân phố 7 với tổ dân phố 8 và đổi tên thành tổ dân phố 1 Mỹ Cương.

Điều 2. Đổi tên các thôn, tổ dân phố của các xã, phường, thị trấn thuộc huyện Bố Trạch và thành phố Đồng Hới, cụ thể như sau:

I. Huyện Bố Trạch

1. Xã Phú Định:

- a) Đổi tên thôn 6 thành thôn Trung Định;
- b) Đổi tên thôn 7 thành thôn Bắc Định;
- c) Đổi tên thôn 8 thành thôn Tây Định;
- d) Đổi tên thôn 9 thành thôn Sơn Định.

2. Thị trấn Nông trường Việt Trung: Đổi tên tổ dân phố 8 thành tổ dân phố Chiến Thắng.

II. Thành phố Đồng Hới

1. Phường Hải Đình:

- a) Đổi tên tổ dân phố 3 thành tổ dân phố Nam Thành;
- b) Đổi tên tổ dân phố 4 thành tổ dân phố Đồng Đình;
- c) Đổi tên tổ dân phố 5 thành tổ dân phố Đồng Tâm.

2. Phường Đồng Mỹ:

- a) Đổi tên tổ dân phố 3 thành tổ dân phố 2;
- b) Đổi tên tổ dân phố 4 thành tổ dân phố 3;
- c) Đổi tên tổ dân phố 7 thành tổ dân phố 5.

3. Phường Bắc Nghĩa:

- a) Đổi tên tổ dân phố 9 thành tổ dân phố 2 Mỹ Cương;
- b) Đổi tên tổ dân phố 10 thành tổ dân phố 3 Mỹ Cương;
- c) Đổi tên tổ dân phố 11 thành tổ dân phố 1 Phú Vinh;
- d) Đổi tên tổ dân phố 12 thành tổ dân phố 2 Phú Vinh;
- e) Đổi tên tổ dân phố 13 thành tổ dân phố 3 Phú Vinh;
- f) Đổi tên tổ dân phố 14 thành tổ dân phố 4 Phú Vinh.

4. Xã Nghĩa Ninh:

- a) Đổi tên thôn 1 thành thôn Trung Nghĩa 1;
- b) Đổi tên thôn 2 thành thôn Trung Nghĩa 2;
- c) Đổi tên thôn 3 thành thôn Trung Nghĩa 3;
- d) Đổi tên thôn 4 thành thôn Trung Nghĩa 4;
- e) Đổi tên thôn 5 thành thôn Trung Nghĩa 5;
- f) Đổi tên thôn 6 thành thôn Trung Nghĩa 6;
- g) Đổi tên thôn 7 thành thôn Thuận Hóa;
- h) Đổi tên thôn 8 thành thôn Ba Đa;

i) Đổi tên thôn 9 thành thôn Rẫy Cau.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Các quy định trước đây trái với Nghị quyết này đều bãi bỏ.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình Khóa XVII, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 21 tháng 7 năm 2016./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các VP: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Ban thường vụ Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Bình, Đài PTTH Quảng Bình;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Hoàng Đăng Quang